

Số /BC-BTC

Phú Quốc, ngày tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận học sinh giỏi và giải toán trên máy tính cầm tay
cấp xã (đặc khu) đối với học sinh trung học cơ sở
năm học 2025-2026**

TRƯỞNG PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI ĐẶC KHU PHÚ QUỐC

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Văn hóa-Xã hội đặc khu Phú Quốc;

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi và Giải toán trên máy tính cầm tay cấp xã (đặc khu) đối với học sinh trung học cơ sở năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc thành lập Ban chấm thi Kỳ thi chọn học sinh giỏi và giải toán trên máy tính cầm tay cấp xã (đặc khu) đối với học sinh trung học cơ sở, năm học 2025-2026;

Theo đề nghị của Tổ Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 121 học sinh giỏi và giải toán trên máy tính cầm tay cấp xã (đặc khu) đối với học sinh trung học cơ sở năm học 2025-2026, gồm các học sinh có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Những học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp xã (đặc khu) đối với học sinh trung học cơ sở năm học 2025-2026 được Ban tổ chức cấp Giấy công nhận. Những học sinh đạt giải nhất, nhì, ba được thưởng tiền theo Nghị Quyết số 10/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 về Quy định hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 3. Các bộ phận Phòng Văn hóa - Xã hội, Thủ trưởng các đơn vị trường có liên quan và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhân:

- BTC Hội thi;
- Các trường có cấp THCS trực thuộc;
- Lãnh đạo phòng VH-XH;
- Lưu: VT, hvbinh.

TM. BAN TỔ CHỨC
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

TRƯỞNG PHÒNG VĂN HOÁ-XÃ HỘI
Huỳnh Thanh Trông

DANH SÁCH**Công nhận học sinh giỏi và giải toán trên máy tính cầm tay cấp xã (đặc khu)
đối với học sinh trung học cơ sở, năm học 2025-2026**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTC, ngày tháng 02 năm 2026 của Ban
tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi và giải toán trên máy tính cầm tay cấp xã (đặc khu)
đối với học sinh trung học cơ sở, năm học 2025-2026)

STT	Họ và tên	Môn thi	Trường	Xếp hạng
1	Trần Anh Quốc	Toán	TH -THCS An Thới 2	Nhất
2	Lưu Cẩm Tú	KHTN (Vật lý)	THTHCS Nguyễn Trung Trực	Nhất
3	Nguyễn Võ Đăng Huy	KHTN (Hóa học)	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Nhất
4	Lê Thị Phương Thảo	KHTN (Sinh học)	THCS An Thới 1	Nhất
5	Bùi Như Cát Tường	Ngữ văn	THCS Dương Đông 2	Nhất
6	Khuru Thị Quỳnh Anh	Phân môn Lịch sử	THCS Dương Đông 2	Nhất
7	Lâm Tâm Như	Phân môn Địa lí	THCS Dương Đông 1	Nhất
8	Lê Nhật Minh	Tiếng Anh	TH-THCS-THPT Vinschool	Nhất
9	Võ Lâm Tấn Đạt	Tin học	THCS Dương Đông 2	Nhất
10	Nguyễn Huỳnh An	Toán	THCS Dương Đông 1	Nhì
11	Lê Ngọc Duy	Toán	TH -THCS An Thới 2	Nhì
12	Lâm Thanh Tùng	KHTN (Vật lý)	THCS Dương Đông 1	Nhì
13	Nguyễn Bùi Viễn Thanh	KHTN (Hóa học)	THCS Dương Đông 1	Nhì
14	Nguyễn Thanh Thảo Quyên	KHTN (Hóa học)	TH-THCS An Thới 2	Nhì
15	Trần Nguyễn Huệ Duyên	KHTN (Sinh học)	THCS Dương Đông 1	Nhì
16	Phan Hồng Kim Quỳnh	KHTN (Sinh học)	TH-THCS Bãi Bồn	Nhì
17	Lưu Thị Trà My	Ngữ văn	TH-THCS Bãi Bồn	Nhì
18	Phùng Thị Kiều Phương	Ngữ văn	TH -THCS An Thới 2	Nhì
19	Nguyễn Phạm Bảo Nghi	Ngữ văn	THCS Dương Đông 2	Nhì
20	Dương Hoàng Lan Nhi	Ngữ văn	THCS Dương Đông 2	Nhì
21	Lê Thị Ngọc Anh	Ngữ văn	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Nhì
22	Nguyễn Nhật Hoàng Anh	Phân môn Lịch sử	THCS Dương Đông 2	Nhì
23	Phan Hồ Bảo Ngân	Phân môn Lịch sử	THCS Dương Đông 2	Nhì
24	Nguyễn Tân Hồng Ngọc	Phân môn Địa lí	THCS Dương Đông 1	Nhì
25	Tô Đại Lộc	Phân môn Địa lí	THCS Dương Đông 2	Nhì
26	Hoàng Bảo Uyên	Tiếng Anh	THCS Dương Đông 1	Nhì
27	Nguyễn Ngọc Kim	Tiếng Anh	THCS Dương Đông 1	Nhì
28	Bùi Minh Anh	Tiếng Anh	THCS Dương Đông 1	Nhì
29	Đặng Thanh Lâm	Tiếng Anh	THCS An Thới 1	Nhì
30	Ngô Bình Nhiên	Tiếng Anh	THCS Dương Đông 2	Nhì
31	Lê Trần Minh Phát	Tin học	THCS Dương Đông 1	Nhì
32	Vũ Đức Minh	Toán	TH -THCS An Thới 2	Ba
33	Phan Nguyễn Hoàng Long	KHTN (Vật lý)	THCS Dương Đông 1	Ba
34	Lê Thị Thu Thảo	KHTN (Vật lý)	THCS Dương Đông 1	Ba
35	Nguyễn Thị Thảo Trang	KHTN (Hóa học)	THCS An Thới 1	Ba
36	Nguyễn Hữu Danh	KHTN (Hóa học)	THCS Dương Đông 2	Ba
37	Võ Thị Thảo Ngân	KHTN (Hóa học)	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Ba
38	Đỗ Huỳnh Trâm	KHTN (Sinh học)	THCS Dương Đông 1	Ba
39	Nguyễn Ngọc Mai Phương	KHTN (Sinh học)	TH -THCS An Thới 2	Ba
40	Nguyễn Ngọc Oanh	KHTN (Sinh học)	TH-THCS Cửa Cạn	Ba

41	Dương Thùy Lâm	Ngữ văn	TH -THCS An Thới 2	Ba
42	Bùi Ngọc Trâm Anh	Ngữ Văn	TH - THCS Cửa Cạn	Ba
43	Vương Diễm Trà	Ngữ Văn	THCS An Thới 1	Ba
44	Nguyễn Thanh Hằng	Ngữ Văn	THCS An Thới 1	Ba
45	Huỳnh Dương Kim Thảo	Ngữ văn	TH-THCS Gành Dầu	Ba
46	Nguyễn Thị Thùy Dương	Ngữ văn	TH-THCS Gành Dầu	Ba
47	Trần Gia Hân	Ngữ văn	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Ba
48	Huỳnh Đăng Thanh Phú	Phân môn Lịch sử	THCS Dương Đông 1	Ba
49	Nguyễn Thị Kim Oanh	Phân môn Lịch sử	THCS Dương Đông 1	Ba
50	Trần Yên Ngọc	Phân môn Lịch sử	TH-THCS An Thới 2	Ba
51	Hà Trọng Phúc	Phân môn Lịch sử	THCS Dương Tơ	Ba
52	Lê Ánh Dương	Phân môn Địa lí	TH-THCS Cửa Dương	Ba
53	Nguyễn Đăng Thảo Ngân	Phân môn Địa lí	TH-THCS An Thới 2	Ba
54	Phan Thị Bảo Trâm	Phân môn Địa lí	TH-THCS An Thới 2	Ba
55	Huỳnh Xuân Hương	Phân môn Địa lí	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Ba
56	Kiều Thanh Hải Âu	Tiếng Anh	THCS Dương Đông 1	Ba
57	Huỳnh Thiên Hoàn Phúc	Tiếng Anh	TH-THCS Hàm Ninh	Ba
58	Nguyễn Hoàng Ngọc Minh	Tiếng Anh	TH-THCS Cửa Dương	Ba
59	Nguyễn Trung Kiên	Tiếng Anh	TH-THCS An Thới 2	Ba
60	Nguyễn Quang Bách	Tiếng Anh	TH-THCS-THPT Vinschool	Ba
61	Đỗ Lê Minh Quân	Tiếng Anh	TH-THCS-THPT Vinschool	Ba
62	Mai Gia Huy	Tiếng Anh	THCS An Thới 1	Ba
63	Nguyễn Khôi Nguyên	Tiếng Anh	THCS Dương Đông 2	Ba
64	Nguyễn Đức Tuấn	Tin học	TH&THCS An Thới 2	Ba
65	Lê Trương Minh Thành	Toán	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
66	Đỗ Lê Quốc Huy	Toán	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
67	Ông Huỳnh Thanh Tính	Toán	TH -THCS An Thới 2	Khuyến khích
68	Nguyễn Hồng Anh	Toán	THCS An Thới 1	Khuyến khích
69	Nguyễn Đăng Khoa	Toán	THCS An Thới 1	Khuyến khích
70	Huỳnh Tấn Phát	Toán	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Khuyến khích
71	Phan Thảo Nhi	KHTN (Vật lý)	TH &THCS An Thới 2	Khuyến khích
72	Lê Trung Chí Thiện	KHTN (Vật lý)	TH-THCS An Thới 2	Khuyến khích
73	Phù Tường Long	KHTN (Hóa học)	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
74	Nguyễn Gia Khôi Nguyên	KHTN (Hóa học)	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
75	Lê Gia Mỹ	KHTN (Hóa học)	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
76	Đỗ Minh Anh	KHTN (Hóa học)	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
77	Phạm Huy Toàn	KHTN (Hóa học)	TH-THCS An Thới 2	Khuyến khích

78	Đoàn Huỳnh Nhã Kỳ	KHTN (Sinh học)	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
79	Trần Ngọc Sơn	KHTN (Sinh học)	TH -THCS An Thới 2	Khuyến khích
80	Đặng Thị Thùy Hương	KHTN (Sinh học)	TH -THCS An Thới 2	Khuyến khích
81	Nguyễn Thanh Đạt	KHTN (Sinh học)	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Khuyến khích
82	Phạm Hồ Thanh Trang	Ngữ văn	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
83	Hồ Kim Ngọc	Ngữ văn	TH-THCS Bãi Bồn	Khuyến khích
84	Lê Nguyễn Thu Thủy	Ngữ văn	TH-THCS-THPT Vinschool	Khuyến khích
85	Trần Ngọc Như Quỳnh	Ngữ văn	TH-THCS-THPT Vinschool	Khuyến khích
86	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Ngữ văn	TH-THCS An Thới 2	Khuyến khích
87	Nguyễn Trần Minh Thư	Ngữ văn	TH-THCS An Thới 2	Khuyến khích
88	Phạm Thị Khánh Huyền	Ngữ Văn	THCS An Thới 1	Khuyến khích
89	Tạ Minh Nguyệt	Ngữ văn	THCS Dương Đông 2	Khuyến khích
90	Đặng Hồng My	Ngữ văn	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Khuyến khích
91	Nguyễn Trịnh Thảo Trang	Ngữ văn	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Khuyến khích
92	Phan Quỳnh Anh	Ngữ văn	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Khuyến khích
93	Trần Thị Phương Anh	Phân môn Lịch sử	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
94	Hồ Thị Mỹ Giàu	Phân môn Lịch sử	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
95	Dur Trà Ngọc Trinh	Phân môn Lịch sử	TH&THCS An Thới 2	Khuyến khích
96	Cam Thị Huyền Trân	Phân môn Lịch sử	TH-THCS An Thới 2	Khuyến khích
97	Đặng Thùy Dương	Phân môn Lịch sử	TH-THCS An Thới 2	Khuyến khích
98	Võ Thị Hồng Huyền	Phân môn Lịch sử	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Khuyến khích
99	Lê Gia Bảo	Phân môn Địa lí	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
100	Dương Thị Mỹ Ngọc	Phân môn Địa lí	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
101	Trần Thị Mỹ Ái	Phân môn Địa lí	TH-THCS Cửa Dương	Khuyến khích
102	Bùi Ngọc Minh Tâm	Phân môn Địa lí	TH-THCS Cửa Dương	Khuyến khích
103	Nguyễn Thị Tường Vy	Phân môn Địa lí	TH-THCS An Thới 2	Khuyến khích
104	Đỗ Kỳ Duyên	Phân môn Địa lí	THCS An Thới 1	Khuyến

				khích
105	Nguyễn Ngọc Diệp	Phân môn Địa lí	THCS An Thới 1	Khuyến khích
106	Phan Nguyễn Gia Hân	Tiếng Anh	TH-THCS Hàm Ninh	Khuyến khích
107	Nguyễn Ngọc Hà	Tiếng Anh	TH-THCS An Thới 2	Khuyến khích
108	Lê Nguyễn Lam Giang	Tiếng Anh	TH-THCS An Thới 2	Khuyến khích
109	Nguyễn Kim Thành	Tiếng Anh	TH-THCS An Thới 2	Khuyến khích
110	Cao Phương Linh	Tiếng Anh	TH-THCS-THPT Vinschool	Khuyến khích
111	Cao Phương Vy	Tiếng Anh	TH-THCS-THPT Vinschool	Khuyến khích
112	Hoàng Ngọc Quý	Tiếng Anh	THCS An Thới 1	Khuyến khích
113	Trần Đại Quý	Tiếng Anh	THCS An Thới 1	Khuyến khích
114	Nguyễn Bảo Kim	Tiếng Anh	THCS An Thới 1	Khuyến khích
115	Mã Kim Thành	Tiếng Anh	THCS Dương Đông 2	Khuyến khích
116	Nguyễn Thanh Sang	Tiếng Anh	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Khuyến khích
117	Lê Thị Ánh Nghi	Tiếng Anh	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Khuyến khích
118	Bùi Tiến Trà	Tin học	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
119	Nguyễn Minh Nhật	Tin học	THCS Dương Đông 1	Khuyến khích
120	Phạm Đức Kiên	Tin học	THCS An Thới 1	Khuyến khích
121	Bùi Tuấn Kiệt	Tin học	THCS An Thới 1	Khuyến khích

Danh sách gồm có 121 học sinh./.